

\* / 12 THÁNG SAU.

## CON ĐÉ GẦY VẦN HÁT ĐIỀU CA BUỒN THIÊN THU

(Trích)

“Mà thật, ta đã khóc quá nhiều  
Tất cả bình minh đều chua xót  
Cả ánh nguyệt cũng đau đớn  
Và vầng thái dương ngậy gắt đắng cay.”  
(Mais, vrai, j’ai trop pleuré  
les aubes sont navrantes  
toute lune est atrocé  
et tout soleil amer...)  
(A. Rimbaud)<sup>1</sup>

### Dalat, thứ Ba 18/5/1976

Đi Dalat với Tâm và Vân San sáng hôm nay. Trời Sài Gòn mưa nhẹ hạt khi chiếc xe đò rời bến. Tâm tư tôi lạ lùng bình thản. Tự ước lượng mình cái cảm xúc về một chuyến đi, nhưng hoàn toàn không có. Đầu đó trong lòng dấy lên tin tưởng mơ hồ rằng chuyến đi mang tính cách định mệnh, và chỉ điều này duy nhất mới gây được trong tôi một nỗi thôi thúc mang mang!

Đến Dalat lúc 4 giờ chiều. Trời mưa, đường phố nhơ nhớp lầy lội nhưng du khách thật đông, tạo cho Dalat một sắc thái rực rỡ. Lang thang suốt chiều tối trên các con đường ngày xưa mà đầu óc trống rỗng, không nghĩ ngợi gì theo những kỷ niệm cũ tại đây.

Buổi tối trong quán Tao Đàn ngồi chuyện trò với Tâm, câu chuyện Trần Sa cũng được gọi lại với nhiều xúc động. Trong cái ánh sáng nhạt nhòa, dưới bức *Au Soir de la Vie* năm cũ, tôi nhớ lại thật rõ nét hình ảnh diên đại của Nguyễn năm xưa...

.....  
.....Bỏ đi một trang tự ý.  
.....

### Dalat, thứ Tư 19/5/1976

Buổi trưa trong quán bánh xèo dốc Nhà Làng, chúng tôi nhìn thấy anh Ngọc đi qua. Tôi bảo Tâm chạy theo gọi anh. Cũng không hiểu tại sao lại làm điều ấy. Chỉ nghe xúc động thật nhiều trong lòng.

Tâm quay về, bảo đã lạc mất anh.

---

<sup>1</sup> Arthur Rimbaud, thi sĩ Pháp (1854-1891). Những câu thơ trên được trích trong bài “*le Bateau ivre*” của ông.

Buổi chiều, bầu trời trong xanh cao vút, tôi như tìm thấy lại chút ít phấn khởi khi nhìn thành phố đầy đầy du khách. Nổi rung cảm nghệ sĩ được khơi dậy bất ngờ và thật nhất. Tôi nghĩ đến sự định cư tại đây với nghề nghiệp của mình... Nhưng rồi cũng nghĩ đến hình ảnh anh Ngọc và Nguyễn mà nghe mơ hồ e ngại.

Trong quán *café* Hạnh Tâm, lại lần nữa nhìn thấy anh Ngọc đi qua. Tâm chạy theo mời anh vào, trong khi tôi cứng người trong xúc động. Tâm kể lại:

“Anh ấy tỏ ra rất vui mừng khi nhìn thấy Tâm, hỏi ngay rằng có phải lên đây cùng Thu Vân? Và đưa tay chỉ chỉ vào quán, như có ý nói rằng anh biết chị đang ngồi trong đó. Tâm mời vào nhưng anh từ chối, lại bảo ngày mai muốn gặp chị tại nhà Lâm Đồng, cũng nói rằng có nhiều chuyện muốn trình bày với chị.”

Trái tim bàng hoàng kỳ lạ, để rồi trong suốt buổi chiều, cùng Tâm đặt ra không biết bao nhiêu giả thuyết về cái hẹn ngày mai của anh. Tôi không tin anh còn muốn gặp vì lý do tình cảm, nhưng Tâm xác định rằng trông anh thật rạng rỡ khi nói lên lời hẹn. Trong lòng sao như có một nỗi “*bất gặp lại*” nào đó thật man mác buồn.

Buổi tối, trong quán *café* Hương Sơn nơi đầu dốc Minh Mạng, cái điều anh xin gặp cũng được Lâm Đồng xác định rõ:

“Sáng nay em bảo đưa bạn nhắn với anh Ngọc là có chị Thu Vân đang ở Dalat, thì ngay lúc 12 giờ trưa, anh ấy đến tìm em, ngồi nói chuyện hơn một tiếng đồng hồ. Em bảo: *'Em được nghe chị nói về anh nhiều lắm.'* Anh cười: *'Chắc nói toàn chuyện xấu?'* Em đáp: *'Không đâu! Mà phải nhận rằng trong đời, em chưa hề thấy người đàn bà nào nói tốt về một người đàn ông đã đi ra khỏi đời mình như vậy.'* Từ lúc đó, anh trông cười mở hơn; nói rất nhiều về chị, khuôn mặt đượm nét buồn đến xúc động. Theo em nhận xét, anh vẫn còn yêu chị lắm.”

Tôi cố trấn áp nỗi run rẩy của mình, mỉm cười:

“Thế anh có hỏi gì đến chuyện chị đã lập gia đình?”

Lâm Đồng lắc đầu:

“Không. Hình như anh cố tránh nhắc đến chuyện đó; nhưng cũng nói là vừa nhận thư chị ngày hôm qua.”

*[Lá thư ngắn gửi cho anh như sau:*

*Sài Gòn 3 tháng 5/1976*

*Thưa anh,*

*Hôm nay thay mặt một số bạn nhạc sĩ tại đây, em viết thư này để xin anh cho biết vài việc. Bạn bè em nghe rằng Dalat đang sắp thành lập một ban nhạc thành phố và đang tuyển nhạc sĩ. Điều kiện ra sao thì chưa ai được rõ. Bọn em rất muốn làm*

*một cuộc viễn du lên Dalat dăm tháng, nên nhờ em viết thư hỏi anh. Formation gồm: 2 violons, 1 organ, 2 kèn, 1 guitare, 1 basse, 1 trống. Em nghĩ rằng họ chơi khá vì em đã từng làm việc với họ nên nhận biết thể. Vậy xin anh cho em vài dòng về điều này, các bạn em đang trông đợi.*

*Em kính lời thăm chị và các cháu. Nhân tiện, cũng xin báo cho anh chị biết một tin vui: Em đã lập gia đình cách đây bốn tháng.*

*Em chào anh.*

*Thu Vân.]*

Buổi tối trên phố phường lạnh lẽo, đột nhiên thềm đi lại con đường kỷ niệm, tôi xin Tâm bước về hướng Phan Đình Phùng, và kể:

“Từ ngày 30/4, lên Dalat biết bao nhiêu lần mà chỉ lần này chị mới dám đi qua căn nhà 33 Phan Đình Phùng cũ.”

Cả một dĩ vãng sống dậy, một trời xúc cảm nổi lên trong tim khi nhìn lại từng góc phố, từng nơi chốn ngày xưa mà nhớ lại bao nhiêu hình ảnh của một đời vợ chồng ngắn ngủi vừa trôi qua không lâu trước đó... Những điều đã bị vùi chôn trong đáy mộ của trái tim, đêm nay khi trấn áp được nỗi yếu đuối của lòng để đối diện lại chúng một cách e dè, tôi mới hiểu ra rằng vẫn còn yêu anh lai láng. Những sợi giây tình cảm sâu xa theo mỗi tình xúc động nhất trong cuộc đời từ trước, không ngờ trong cái không gian lạnh ngắt của Dalat, đã đồng loạt rung lên những tiếng rung bão táp. Tôi thấy mình như chơi voi, thấy trái tim giá buốt cơ hồ ấm lại.

Và nghe Tâm bày tỏ:

“Ngày xưa anh ấy yêu chị mãnh liệt không những chỉ trên con người, tâm tư mà còn chính vì cái đam mê âm nhạc trong chị nữa. Vì vậy ngày nay mất nhau rồi, anh ấy biết rằng không thể hoài vọng một tình yêu nên chỉ mong níu kéo nơi chị một tình bạn...”

Tôi hiểu, tiếp lời Tâm:

“Có lẽ vậy. Chị nhớ ngày xưa một lần anh ấy nói câu này: ‘Anh nghĩ, mai sau nếu vì lý do nào mà mất em, chắc anh đau khổ lắm khi phải mất cả cuộc đời mình như thế. Nên sẽ xin phép chồng em cho anh được tiếp tục làm bạn. Chỉ e rằng không người đàn ông nào chịu cho anh làm điều mong ước kia thôi.’”

Tuy vậy, cũng không tin chính mình ở sự cảm xúc kỳ diệu, tôi lại tự bác bỏ:

“Nhưng không đúng đâu. Chị không nghĩ rằng anh Ngọc còn yêu chị mà chỉ vì lá thư đại diện ban nhạc đã gửi, nên đáp lời chị đó thôi.”

Tâm lắc đầu:

“Tâm nhận ra nơi anh ấy cái vẻ sung sướng kỳ lạ khi nhìn thấy Tâm, và lúc nhắc đến tên chị, giọng nói và đôi mắt anh trông thật dịu dàng thân thiết. Có lẽ anh còn yêu chị, nhưng bao ngày xa cách không nói ra được. Giờ đây với lá thư chị gửi, nhấn mạnh rằng chị đã có

chồng thì, một là khiến cho anh mạnh dạn hơn trong sự gặp gỡ, hai là anh có cảm tưởng như đang mắt chị hẳn, nên phản ứng vậy chăng?”

Phổ khuya lạnh ngắt. Trái tim cũng lạnh, tôi thú nhận:

“Anh Ngọc và Nguyễn, cả hai đều là Định Mệnh, nhưng sao định mệnh này cứ đuổi bắt định mệnh kia để chỉ làm chị khổ? Giờ phút này, không phải Nguyễn mà là anh Ngọc, thốt nhiên sao lại thêm được nắm bàn tay anh mà kể lên biết bao thống khổ dồn nén trong lòng hơn một năm qua. Nếu làm thế được, hẳn sung sướng lắm! Lúc nào chị cũng mang cảm tưởng thật là bé nhỏ trước anh ấy. Và suốt đời, chị biết mình sẽ còn khổ bởi những kỷ niệm cũ sẽ không bao giờ bị xóa mờ đi.”

[]

### **Dalat, thứ Năm 20/5/1976**

Lúc 9 giờ sáng, tôi bảo Tâm:

“Tâm hãy đi tìm anh Ngọc, nói rằng 1 giờ chiều nay chị về Sài Gòn, nên cần gặp anh ngay lúc này. Nếu tha thiết muốn gặp, anh sẽ đến. Bằng không thì thôi!”

(Sao lại tự dối trá mình trong khi lòng chỉ mong nhìn lại con người ấy?)

Trong quán kiếng Bờ Hồ, ngồi lại với Vân San và chị em Lâm Đồng, lắng nghe từng giọt dương cầm rơi nhẹ qua bản Nocturne của Paul Mauriac, trái tim tôi thốt náo nao đến dường quận thất. Giờ đây Dalat không còn điển hình cho một thứ Định Mệnh nghiệt ngã, mà chỉ là tượng trưng cho đời sống, tình yêu và âm nhạc. Sao tôi lại chỉ ước mơ quay về chốn cũ? Sao cứ mãi ưa thích đắm chìm con người mình trong một ảo ảnh đã vỡ tan? Tôi không biết được? Điều biết duy nhất là nỗi buồn dâng ngập tâm tư khi ngồi nhìn Dalat trong những âm thanh dật diêu của những ngày tháng nào vừa mới lướt trôi qua trước đó một năm...

Mãi lâu, Tâm trở lại kể rằng:

“Anh Ngọc đang bận họp nhưng bảo rằng sẽ đến. Trông anh rất sốt sắng vui vẻ.”

Và thật. Anh đến thật sau khoảng nửa giờ.

Tất cả bốn người chúng tôi như cùng khựng lại trước sự xuất hiện của anh. Tôi không dám nhìn thẳng anh, trái tim đập rộn rã. Còn anh, hỏi rất kỹ về từng người trong gia đình tôi, rồi lại hỏi về cá nhân tôi. Những câu chuyện vợ vẫn (mà sau này Tâm nhận xét là giống như một bức thành chống đỡ) đã tạo nên giữa hai chúng tôi một nỗi xa cách e dè.

Tôi tránh đôi mắt chăm chú của anh, dỗi nhìn qua cửa kính ra ngoài bến chợ. Bây giờ, như ngày xưa, tôi vẫn chỉ mang cảm tưởng mình là một đứa con nít trước anh cao lớn. Tuy nhiên dấu giữa hai

người là một bức tường kiên cố thì trên bức tường ấy vẫn có những lỗ hổng tạo nên sự gần gũi cho nhau.

Ví dụ khi anh hỏi:

“Có phải em mua cái *organ Farfisa* của Cung? Anh nghe Dũng kể điều đó.”

tức thì thấy như có một nỗi xúc động lan tràn cơ thể, tôi ngỡ tìm lại được chút nào kỷ niệm, nên thú nhận:

“Thoạt nhìn cái *Farfisa*, em không khỏi cảm động nhớ lại ngày xưa anh vẫn thường ca tụng cái hay của loại đàn đó. Em tưởng như chưa mất anh, tưởng như hai chúng mình sẽ cùng sung sướng lắm nếu bắt gặp tại Dalat cái *organ* này.”

Khuôn mặt anh sáng lên nét cảm động, cúi nhìn xuống đất, rồi lại nói nho nhỏ như để tự trấn áp lấy mình:

“Đúng. Ngày xưa anh rất thích loại ấy. Ít ai hiểu được giá trị của nó, phải biết sử dụng mới thấy nó rất hay.”

Bầu không khí đã trở nên thân mật hơn. Anh mỉm cười luôn luôn, cả Tâm và Lâm Đồng & Lâm Viên cũng vậy. Chỉ riêng tôi lại thấy chan hòa trong tim mỗi buồn rĩ rượi để khó làm thành một cái cười thỏa ý. Có lúc nhìn sững vào cặp kính anh, tôi thật nhói lòng nhớ lại bao ngày tháng cũ..., rồi lại thần thờ vì hiện tại ly biệt hôm nay.

Ngước nhìn anh, tôi hỏi:

“Lúc này anh còn uống rượu?”

Anh gật:

“Cũng thỉnh thoảng thôi.”

Đột nhiên sao lại nôn nao muốn uống cùng anh vài cốc như trong những ngày tháng cũ; chưa kịp nói gì Tâm đã hội ý:

“Anh Ngọc có thể uống cùng bọn em trưa nay? Em và chị Lâm Đồng mang ý định mời anh và chị Thu Vân một buổi rượu để mừng sự gặp gỡ.”

Anh đâm ra lúng túng:

“Trưa nay anh bận rồi, hay là để sau 4 giờ chiều anh làm việc xong, mình cùng uống?”

Tâm lắc đầu:

“Bốn giờ thì tụi em lại có một cái hẹn khác.”

Đôi mắt anh rõ nét phân vân. Tôi tránh nhìn vào đó, cúi đầu nói nhỏ:

“Em cũng muốn xin anh làm điều ấy...”

Thế là sáng rực nỗi vui, anh nhìn thẳng tôi:

“Vậy cho anh đi lo công việc một chút. 11:30 anh trở lại nhà Lâm Đồng và chúng mình có thể ngồi với nhau đến 1 giờ, anh lại phải đi.”

Tôi không ngờ được anh mau mắn nhận lời như thế, nhìn lên anh thì thấy rõ cả một nỗi níu kéo thiết tha.

Anh mỉm cười dịu dàng:

“Chúng mình đừng cần áy náy gì về thời gian và mọi sự. Chỉ cần ngồi uống với nhau vài cốc, nói dăm câu chuyện là đủ rồi em nhé.” (Và anh từ giã).

### **Trong phòng khách nhà Lâm Đồng lúc 11:30 trưa,**

Chỉ riêng tôi và anh, Tâm đi mua rượu và Lâm Đồng & Lâm Viên còn đang trên phố. Sự e dè ngự trị mạnh mẽ trên cả hai. Tôi tránh nhìn anh dấu vẫn biết rằng đôi mắt anh đang đăm đăm bao phủ lên tôi.

Phải một lúc qua đi, chúng tôi mới mở đầu câu chuyện được. Tôi kể cho anh nghe mọi nỗi về mình, những đổi thay từ ngày xa cách, nói đến bạn bè, công việc, nói đến tâm trạng chán ngán trong âm nhạc khi không thể nào còn tìm được kẻ tri âm như thuở ngày xưa. Và kể thật nhiều những câu chuyện tích tụ từ một năm qua, ngập ngừng mệt mỏi nhưng đầy đủ liên tục.

Anh im lặng nghe, y hệt những ngày xưa, cái vẻ vô cùng âu yếm mà đã hơn một năm rồi tôi mới bắt gặp lại. Và hình như anh đau khổ, bởi vì khi tôi ngừng lên nhìn, đọc thấy thật nhanh nỗi đau khổ này trong ánh mắt anh.

Nói về lá thư đã gửi, tôi giải thích:

“Ban nhạc quận Nhi chỉ nhận lại duy nhất hai tay *violon* mà em là một, còn bao nhiêu loại hết. Vì vậy, bạn bè nhờ em viết thư ấy cho anh. Tuy nhiên em vẫn biết rằng mình không có quyền khuấy động lên nơi anh bất cứ phiền phức nào, nên sau một đêm đắn đo, em viết rằng em đã lập gia đình là vì thế.”

Đột nhiên anh úp mặt trong hai bàn tay, 10 ngón dài quen thuộc phủ kín mái tóc. Tôi nghe vang vang trong lòng sự xúc động mạnh mẽ, nghe thương thân mình bơ vơ, nghe yêu đuối vô cùng trước con người ấy và nghe tiếng nói mình vương vương hạt lệ:

“Vả chẳng, em nhớ một lần ở Nha Trang, dạo mình mới đi vào đời nhau, khi cô Uyên Trang đến xin hát lại với ban nhạc anh, anh đã kể cho em nghe và nói thêm rằng: ‘*Anh phải kể kể mai một có kẻ nào mách lại, em buồn.*’ Thì ngày nay câu chuyện ấy vẫn ám ảnh em mạnh mẽ. Em vì bạn bè mà viết thư cho anh, nhưng nếu anh đưa thư cho chị Lan đọc thì với em, đó lại là một bất hạnh. Vì vậy, em đã bóp chết lòng mình hơn là để anh làm điều ấy. Em phải viết rằng em đã có chồng.”

Sự lặng im rất trang trọng rơi xuống giữa hai người. Tôi cắn đôi môi mình khi bắt gặp cả một nỗi đau yêu vùi vùi trong ánh mắt anh. Giờ phút này sao tôi lại chỉ nghĩ rằng anh đang là *của riêng tôi* như những ngày xưa, khi anh chiều chuộng mọi ý thích tôi, khi anh hoan hỉ vì các câu chuyện kể và khi anh lúc nào cũng sẵn sàng đem lại cho tôi nụ cười vui thú... Người đàn ông dáng cao gầy, khuôn nét lạnh lẽ, vuốt tóc tôi lúc tôi cười, lau mắt cho tôi mỗi lần tôi khóc; người đàn

ông không bao giờ bỏ rơi tôi trên những đọa đày thống khổ của vận số, người sẽ sẵn sàng tha thứ cho tôi tất cả những lỗi lầm nào tôi đã làm ra. Con người mà tôi đã khổ công đi tìm trong suốt kiếp, đã bắt gặp nơi anh và cũng đã từng để vượt mất khỏi đôi tay mình hơn một năm trước...

Nhưng mà không!...

Sự im lặng bao phủ trên anh khiến tôi đau lòng nhớ lại hiện tại, e dè không hiểu ý anh ra sao và cũng chỉ nghe mình thật là bé nhỏ bơ vơ trước mặt anh.

Cho đến khi chị em Lâm Đồng và Tâm trở về, cuộc rượy bắt đầu, thì bầu không khí giữa tôi và anh cũng thấy nhẹ nhàng dễ thở. Tôi gấp bỏ từng miếng ăn nhỏ vào chén anh, nghe trong lòng nổi dục vọng vô kể.

Anh cũng vậy. Nơi anh hầu như sống dậy sự vui vẻ khi đề cập đến bất cứ câu chuyện nào giữa bốn người. Bầu không khí này, đã từ rất lâu rồi tôi mới tìm thấy lại. Tôi mang cảm tưởng mình đang còn là vợ anh trong một tiệc rượy, ít ăn ít nói, chỉ ngồi rót rượy cho chồng và bạn hữu.

Có một lúc khi nói đến sự gian nan trong cuộc sống mới như thế nào, anh dẫn chứng:

“Tôi kể chuyện này, Tâm và Lâm Đồng hẳn hiểu rằng sự phấn đấu cần thiết dường nào trong cuộc sống.

*Thời gian cuối tháng 3/1975, Dalat đang trong cơn sốt di tản. Thì vào cái ngày mà Thu Vân và tôi đi rút món tiền 5.000 đồng bạc Việt Nam cuối cùng ở ngân hàng, hai đứa đi cân 20 kg gạo với một ít xì dầu mắm muối, 10kg để ngoài này cho Thu Vân và tôi, còn 10kg để trong kia cho mấy đứa nhỏ...”*

Tôi thật xúc động vì nổi dục vọng vô cùng khi anh cứ lập đi lập lại các chữ “*Thu Vân và tôi*”, nên ngắt lời anh:

“Khoan! Cho em nhắc lại điều này.

*Buổi sáng hôm ấy khi ngồi đợi lãnh tiền, từ trên dốc cao Ngọc Lan nhìn xuống bên xe đồ tấp nập những kẻ ra đi, anh đã hỏi: ‘Em có sợ không nếu phải ở lại?’ Em những muốn trả lời rằng sợ lắm, vì đó là lần đầu tiên em chứng kiến sự xô đẩy dồn dập của chiến tranh và cũng là lần đầu em không thực hiện được dễ dàng một chuyến đi. Nhưng bởi vì yêu anh quá, sợ anh buồn nếu nói lên ý nghĩ thật, nên phải lắc đầu nói dối. Em nhớ đã đáp thế này: ‘Nếu qua được giai đoạn hiện tại thì một là em sẽ trở thành nhà văn, như Boris Pastenak viết Docteur Zhivago kể về những dồn dập biến động của thời cuộc làm tan nát môi tình đẹp như thơ giữa Lara và bác sĩ, hai là em sẽ trở nên điên loạn.’*

Ngày nay, cái ước mơ làm nhà văn tan biến khi mà em vẫn cứ bắt tài và càng ngày càng có khuynh hướng điên loạn nhiều hơn.”

Tôi bật im tiếng nói khi chợt nhìn thấy ánh mắt tha thiết của anh. Anh như mỉm cười mà lại không cười, như buồn bã mà không buồn bã. Trên anh là cả một nỗi dịu dàng âu yếm tôi không ngờ đến. Nên, cúi đầu tránh đôi mắt ấy, tôi tự hỏi, có phải rằng anh còn yêu tôi, cái tình triu mến của đủ thứ tình trộn lẫn mà một thời nào anh đã trao cho tôi trọn vẹn?

Một lúc anh tiếp câu chuyện với Tâm và Lâm Đồng:

*“... Thì từ cái ngày ấy đến nay, tôi phải phấn đấu rất nhiều trong một cơ cấu sống khắt khe của chế độ CS mới mong tồn tại không những cho mình mà còn cho cả mọi người thân chung quanh.”*

Trong bàn tiệc chỉ mỗi anh và tôi là uống đều từng cốc rượu. Tôi thấy say say, ngược nhìn anh, bày tỏ:

“Ngày hôm nay em có hẹn với một người chăm tử vi rất giỏi mà hình như em có nói cho anh nghe dạo trước?”

Anh mỉm cười:

“Tên Chất, kỹ sư công chánh.”

(Tôi thật kinh ngạc vì sự việc anh nhớ mồn một từng kỷ niệm cũ).

Và tiếp:

“Đúng, anh Chất. Em có hẹn với anh ấy vào lúc 4 giờ chiều nay. Đêm qua Lâm Đồng cũng cho em hay cái hẹn 4 giờ của anh. Em thật phân vân bởi vì nhiều ngày tháng qua em đã từng mơ ước gặp lại anh. Nhưng rồi khẳng định với Tâm rằng em chỉ nhận cái hẹn anh Chất.”

Run giọng, tôi tiếp:

“Em sợ gặp anh khi mà nỗi muốn nhìn thấy anh cũng cao vời như thế. Em sợ bắt gặp lại ánh mắt lạnh lẽo của anh.”

Anh không nói gì, cúi nhìn xuống đất.

Cái đầu tôi bắt đầu quay quay.

Một lúc, ngồi nghe anh trò chuyện cùng Lâm Đồng và Tâm, đột nhiên tôi chỉ muốn phân tích hai con mắt của anh. Dưới cặp kính quen thuộc, tôi tìm thấy lại ý nghĩ của mình ngày đó... *Ngày xưa, tôi vẫn thường nói cùng anh: ‘Anh có hai con mắt lạ quá. Mắt phải trông tàn nhẫn, nhưng mắt trái lại thật dịu dàng hòa nhã.’ Thì luôn luôn trong cái ngày xưa ấy, anh thường đưa tay lên che mắt phải lại...*

Buổi trưa nay trong cơn ngầy ngà say, nhớ lại chuyện cũ, nhìn vào con mắt trái của anh, tôi đã không thể nào kèm giữ được một giọt lệ ứa ra trên khoé. Hình như anh nhận biết điều ấy nên bối rối quay mặt đi.

Tôi lấy thêm cho anh một chén com, Lâm Đồng mời ăn, anh bảo rằng đã đủ. Tôi nói khe khẽ với anh:

“Em lấy com cho anh ăn mà sao anh từ chối?”



Thì thật cảm động, anh cầm ngay bát cơm, ăn tiếp...

Ôi! Những điều nhỏ nhặt này sao lại thật dịu dàng đầm ấm! Tôi như đang bắt gặp lại được cả một trời kỷ niệm cũ trong buổi chiều nay.

**Lúc 2 giờ trưa**, khi rượu đã vơi và anh cũng đã trể, anh đứng lên từ biệt. Tôi thảng thốt la lên:

“Anh khoan hẳn đi. Cho em nói điều này lần cuối.”

Anh ngồi xuống ghé chờ đợi. Tôi vụt bảo:

“Em muốn yêu cầu anh che con mắt phải lại! Con mắt phải của anh sao vẫn tàn nhẫn quá như ngày xưa em từng nói.”

Tức thì anh làm ngay, đưa bàn tay lên che kín con mắt phải.

Tôi cắn môi, cố nén xúc động, giấu mặt mình trong tóc, giọng ngập ngừng run rẩy:

“Điều thứ hai em muốn nói là trong 26 năm, em chưa gặp người đàn ông nào tàn nhẫn hơn anh và cũng chưa người đàn ông nào dịu dàng với em hơn anh. Anh có biết, những ngày cuối cùng trong định mệnh anh, em đã đau đớn ngần nào vì sự tàn nhẫn của anh trong ngôi nhà 35 Cao Bá Quát? Thì đã nhiều lần trở về Dalat, Cao Bá Quát là con đường em không bao giờ đặt chân đến, dù cũng chính đó là con đường em nghe thân thiết gần gũi nhất tại đây.”

Tôi thấy mình như bị hụt hơi, đồng thời một cảm giác nhẹ nhõm bao phủ tâm tư khi cái điều khó khăn áp ủ, tôi đã trút ra hết được. Trên mặt anh hiện rõ sự đau đớn. Mãi lâu anh cúi đầu trầm giọng:

“Trước hết, anh phải cảm ơn em vì sự kiện đôi mắt. Anh không ngờ em vẫn nhớ rõ như vậy. Sau nữa, xin nói rằng, từ một năm qua anh cũng nhiều lần uống rượu nhưng chưa hề say. Chỉ lần này, anh nghe say thật dù là uống ít. Trong suốt cuộc đời, anh vẫn ân hận về điều em vừa nói. Anh luôn luôn cố gắng sống một nửa cái bản chất dịu dàng của mình với bất cứ ai, nhưng bao giờ cũng vẫn bị nửa bản chất tàn nhẫn kia lấn lướt. Thì đó chính là nỗi ân hận một đời nói chung và của một năm nay nói riêng. Anh tàn nhẫn thật, đúng như lời em nói. Anh tàn nhẫn thật!”

Dáng vẻ anh khổ sở quá khiến tôi hối hận, nên khi anh đứng lên để chào mẹ Lâm Đồng lần nữa, tôi nghe hốt hoảng như sắp mất hẳn anh, nên lại la lên:

“Khoan! Em chưa muốn anh đi!”

Anh đưa tay về phía tôi, dịu dàng nói:

“Anh phải đi em à. Anh muốn ở lại thêm với em nhưng đã trễ giờ rồi. Mọi người đang chờ anh. Cho anh đi, tháng Sáu anh về Sài Gòn, mình sẽ lại gặp nhau và trò chuyện nhiều hơn.”

Như bị một sự thúc đẩy kỳ diệu, tôi phá vỡ cái vòng ngăn cách mà nắm lấy tay anh. Tức thì nghe năm ngón anh xiết lại thật chắc trên bàn tay tôi lạnh giá. Thật gần gũi âu yếm. Thật mềm mại yêu thương.

Điều bộ anh lúng túng:

“Đề anh ngồi xuống vậy!”

Tôi mỉm cười nghe trời dậy bản tính ngông cuồng quen được anh nuông chiều như trong những ngày cũ, nên tiếp:

“Trong suốt tám tháng mình có nhau, em chưa hề biết van xin anh điều gì, mà chỉ là *bắt buộc*, bởi vì em đã được anh cưng chiều như với một đứa con bệnh hoạn đến trở thành hư hỏng, thì bây giờ em cũng *bắt buộc* anh ngồi lại ít phút với em.”

Anh gật đầu, nói thật dịu dàng:

“Anh ngồi chút nữa xong phải đi nhé em. Tháng Sáu về Sài Gòn, anh sẽ đến tìm em ngay tại nhà Mẹ. Lúc nào anh cũng vẫn vậy, từ ngày xưa cho đến ngày nay, lúc nào cũng chỉ duy nhất là anh, thủy chung ghi giữ hình bóng và kỷ niệm em. Vậy thì tháng Sáu này về Sài Gòn, anh sẽ đi tìm em cho dù có gặp muôn ngàn khó khăn đưa đến, anh vẫn nhận chịu và quyết lòng gặp em cho được.”

Tôi sững sờ cảm động khi bắt gặp lại cái vẻ trẻ trung nơi anh. Trước mặt tôi bây giờ, anh không còn già nua còm cõi vì một năm trời phấn đấu như lời anh đã tự vẽ hình lúc nãy, mà là hiện thân cho chàng tuổi trẻ hăng say, ngày nào thứ nhất từ Nha Trang bôn tẩu giang hồ Dalat với tôi.

Khi Lâm Đồng đưa cho anh cái địa chỉ và nhìn thấy anh cất vào ví, tôi đã nghe lòng chùng hẳn lại, cúi đầu nói:

“Đã có lần anh về Sài Gòn nhưng không cho em gặp tại nhà Duy Quang. Anh Vui và Lâm Đồng vì thấy anh không muốn nên cũng không báo em hay. (Anh gật đầu xác nhận). Nhưng lần này, xin hãy hứa với em là không trốn tránh em nữa mà sẽ đi tìm em và nói cho em hay là anh đã về bữa đó?”

Anh giơ tay lên:

“Anh hứa! Anh sẽ về và đi kiếm em ngay! Chúng mình còn rất nhiều điều cần nói với nhau. Riêng bây giờ, anh xin chân thành nói lời này với em: *Bằng bất cứ khả năng nào của anh, luôn cả đời sống, nếu có thể làm gì được cho em, anh vẫn không từ chối*. Sự từ bỏ cuộc rượt bây giờ cũng là một phần nằm trong lời nói ấy. Anh sẽ cố gắng hết sức để chóng có kết quả thành lập một đoàn văn công tại Dalat này.”

Và anh từ giả khi trời bắt đầu mưa, bước đi nhanh, cơ hồ như muốn trốn chạy tôi và trốn chạy cả chính anh.

□